

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH BÐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2021/HNGĐ-ST
Ngày 18-5-2021
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH BÐ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước
2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh BÐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 283/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 110/TB-TA ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố LT2, phường HT, thị xã HN, tỉnh BÐ.

2. Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1975; địa chỉ: Khu phố LT2, phường HT, thị xã HN, tỉnh BÐ.

(Bà Đ có mặt, ông H vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trần Thị Đ trình bày:

Bà và ông H tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường HT ngày 14/12/2016. Sau kết hôn vợ chồng sống chung cùng gia đình bên vợ, trong thời gian chung sống mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường hay cãi vã, ông H thường hay bỏ nhà đi không quan tâm gì đến bà. Nay bà thấy vợ chồng sống không hạnh phúc, bà yêu cầu được ly hôn. Con chung không có. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Lê Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình tố tụng ông H khai: Vợ chồng tự nguyện kết hôn có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường HT ngày 14/12/2016. Trong thời gian chung sống mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nguyên nhân là do tính tình không hợp nên thường hay cãi vã, vì không chịu đựng được nên ông bỏ về nhà mẹ ruột ở đến nay đã được 02 năm. Vì vợ chồng sống không hạnh phúc, ông đồng ý ly hôn. Con chung không có. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Đ được ly hôn ông H. Con chung không có. Tài sản chung không yêu cầu giải quyết. Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình bà Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án: “Ly hôn” theo qui định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn ông H có địa chỉ tại khu phố LT2, phường HT, thị xã HN, tỉnh BD. Do đó Tòa án nhân dân thị xã HN thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn ông H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

Về nội dung:

[1] Bà Đ và ông H tự nguyện kết hôn, có đăng ký và được Ủy ban nhân dân tại Ủy ban nhân dân phường HT ngày 14/12/2016 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống mâu thuẫn vợ chồng xảy ra nguyên nhân là do tính tình không

hợp nên thường hay cãi vã, rồi tự bỏ ra sống riêng không ai quan tâm gì đến ai, làm cho mâu thuẫn ngày càng gay gắt, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Đ được ly hôn ông H là có căn cứ và đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung không có.

[3] Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đ phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình là đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Đ và ông Lê Văn H được ly hôn.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sung vào ngân sách nhà nước. Bà Đ đã nộp đủ theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000190 ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN, được tính trừ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại Ủy ban nhân dân phường HT, để Tòa án nhân dân tỉnh BD xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã HN;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vinh

